

Phụ lục VI

Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDVN ngày ... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. .../QĐ-SGDVN on ... of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**NGÂN HÀNG TMCP
KỸ THUẬT VIỆT NAM**
*Vietnam Technological and
Commercial Joint-Stock Bank*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 1923-C/1/2026 1.TGD-TCB
No.: ... /...

Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2026
..., day ... month ... year

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: **NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM/
Vietnam Technological and Commercial Joint-Stock Bank**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: TCB

- Địa chỉ/Address: Techcombank Tower, 06 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam/ Techcombank Tower, No.6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: +84 (0243) 944 6368 Fax: +84 (0243) 944 6362

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết số 0435/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày 17/8/2026 về phê duyệt giao dịch cấp hạn mức
thẻ tín dụng cho Khách hàng là Người có liên quan của Người nội bộ Techcombank.

*Resolution No.0435/2026/NQ-HĐQT-TCB dated August 17, 2026 approval the credit card limit
granting transaction between Techcombank and Customer is a related person Techcombank.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/08/2026
tại đường dẫn <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>/This information was published on



the company's website on 17/08/2026 (date), as in the link
<https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ Documents on disclosed information.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn





Số: 0440 /2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0440/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433 /HĐQT-TCB ngày 14 /8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK**

HEREBY RESOLVES:

Hội đồng quản trị Techcombank thông qua việc phê duyệt giao dịch phi tín dụng của Techcombank và Người có liên quan của Người nội bộ và Người có liên quan của Cổ đông lớn của Techcombank theo báo cáo đề xuất tại Tờ trình số 08/09/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc, cụ thể như sau:

Techcombank Board of Directors to approve the non-credit transaction between Techcombank and the entities related to Techcombank's insider and major shareholder as per the report and proposal No.08/09/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với Công ty Cổ phần Tập Đoàn Masan và với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Masan Group Corporation; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/ regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0531/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0531/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng nêu trên theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0440** /2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18** /8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với Công ty Cổ phần Tập Đoàn Masan và Người liên quan/Issued with BOD Resolution No. **0440**/2026/NQ-HĐQT-TCB dated **18** /8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Masan Group Corporation and Related Parties)

I. CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN
COMPANIES ARE RELATED PARTIES OF MASAN GROUP CORPORATION

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty TNHH The Sherpa/ <i>The Sherpa Company Limited</i>	0316328421
2	Công ty TNHH Zenith Investment/ <i>Zenith Investment Company Limited</i>	0317331434
3	Công ty Cổ phần Mobicast/ <i>Mobicast joint stock company</i>	0107591436
4	Công ty Cổ phần The Crown X/ <i>The Crown X Joint Stock Company</i>	0316333118
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Draco/ <i>Draco Investment JSC</i>	0317104738
6	Công ty Cổ phần đầu tư Sagitta/ <i>Sagitta Investment Joint Stock Company</i>	0317406312
7	Công ty TNHH Masan Agri/ <i>Masan Agri Company Limited</i>	0317527589
8	Công ty Cổ phần đầu tư Lepus/ <i>Lepus Investment Joint Stock Company</i>	0317529018
9	Công ty Cổ Phần Đầu tư Eirene/ <i>Eirene Investment Joint Stock Company</i>	0317750442
10	Công ty Cổ phần Đầu tư Fornax/ <i>Fornax Investment JSC</i>	0317104713
11	Công ty Cổ phần Dr. Win/ <i>Dr. Win Joint Stock Company</i>	0317227151
12	Công ty Cổ phần The WinX/ <i>The WinX Joint Stock Company</i>	0318794192
13	Công ty Cổ phần The O2/ <i>The O2 Joint Stock Company</i>	0317217724
14	Công ty TNHH Tầm nhìn Masan/ <i>Masan Vision Company Limited</i>	0309966871
15	Công ty TNHH Plutus Holdings/ <i>Plutus Holdings Limited Company</i>	0318665630
16	Công ty Cổ phần Masan/ <i>Masan joint stock company</i>	0302100924
17	Công ty TNHH MTV Xây dựng Hoa Hướng Dương/ <i>Sunflower Construction Company Limited</i>	03s05340360

II. CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN
INDIVIDUALS ARE RELATED PARTIES OF MASAN GROUP CORPORATION

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Nguyễn Đăng Quang	Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của Tổ chức có sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại TCB TCB; và là Người quản lý của MSN/ <i>Authorized to represent the capital contribution of an organization owning 5% or more of the charter capital or voting shares at TCB and Manager of MSN</i>	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT TCB/ <i>First Vice Chairman of the Techcombank BOD</i>

	Nguyễn Quý Định	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Thị Lan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Hoàng Yến	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Yến Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thùy Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đăng Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thu Hồng	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phan Đức Trung	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Stephen Truong	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Trương Hoàng Sơn	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Trương Yến Nhi	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đình Khâm	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đình Tú	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phan Ngọc Phong Lan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phan Đức Trí	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phan Đức Trọng	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>

		<i>persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	
	Phan Đức Quang Trung	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Ngọc Quang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Ngọc Minh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Hoàng Giang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
2	Nguyễn Thiệu Nam	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/None
	Đào Quang Cường	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Đào Minh Thu	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thiệu Thu Uyên	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thiệu Dương	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thiệu Ninh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thiệu Thu An	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thiệu Quang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Phó Chủ tịch HĐQT TCB/ Vice Chairman of Techcombank
	Nguyễn Thiệu Quyền	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Phùng Minh Nguyệt	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Lê Đại Phong	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Đào Thị Thanh Hương	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None

		<i>persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	
	Nguyễn Thiệu Minh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thiệu Minh Thư	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thiệu Quang Anh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thiệu Kiên	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Lê Phương Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Lê Linh Đan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Lê Đôn Khuê	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Lê Đôn Thành	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
3	Nguyễn Hoàng Yến	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Thị Lan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Quý Định	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đăng Quang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT TCB/ <i>First Vice Chairman of the Techcombank BOD</i>
	Nguyễn Yến Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Stephen Truong	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thùy Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>

	Nguyễn Đăng Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Ngọc Quang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Ngọc Minh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Hoàng Giang	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Thị Mỹ Liên	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phạm Thị Thu	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Ngọc	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Hồng Nhung	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Ngọc Sơn	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Phương Nga	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Ngọc Long	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Ngô	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Phượng Sồ	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Thị Anh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Kim Vân	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Hoàng Thị Bích An	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>

		<i>persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	
	Trương Hoàng Sơn	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Trương Yến Nhi	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
4	Nguyễn Thị Thu Hà	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Mùi	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Thu Hằng	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Thu Hiền	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Vũ Tú Nam	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Quang Hải	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đức Hùng	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đức Hà Phan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Hà Phương	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đức Huỳnh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Bùi Thị Hòe	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Đức Thuận	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>

5	Nguyễn Đoàn Hùng	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/None
	Phạm Thị Bắc	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Phương Anh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Hưng Nam	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Huyền Linh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Phan Mạnh Cường	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Nhị Hà	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Thái Bình	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Phạm Dương Hiền	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Hồng Nga	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Hoàng Thế Vinh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Hồng Việt	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Lê Quân	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Hùng Mạnh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Nguyễn Quỳnh Mai	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None
	Trần Ngọc Phương Phương	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/None

	Phan Hà My	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Phan Hà Anh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
6	David Tan Wei Ming	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	William Tan Cheng Ju	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of</i> Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
	Chin Joan Cheng	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Sari Putra Joseph	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Imelda Tjandra	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Sabrina Sarida Joseph	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Alexander Joseph Tan	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Pamela Tan Yu Fen	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Andrew Quoc Dutton	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Danny Le	Người quản lý, thành viên ban kiểm soát của tổ chức đó/ <i>Manager, member of the board of supervisors of that organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Thuy Bich Bui	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Thai Bao	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Thành Lập	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Nguyễn Cửu Thị Kim Chi	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>

	Nguyễn Thị Mỹ Anh	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Anthony Le	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Le Thái Tùng Mason	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>
	Le Thành	Người thân là người có liên quan của người quản lý/Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức kê khai/ <i>Relatives are related persons of the manager/Board of Supervisors of the declaring organization</i>	Không có/ <i>None</i>







Số: 0441/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0441/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 19/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HĐQT-TCB dated August 19, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/06/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/06/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Hùng Anh; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Ho Hung Anh; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0532/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0532/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Hùng Anh và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0441/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày 18/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Hùng Anh và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. 0441/2026/NQ-HĐQT-TCB date 18/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Ho Hung Anh and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty TNHH Việt Thành - Sài Đồng/ Viet Thanh - Sai Dong Co., Ltd	0105748699
2	Công ty Cổ phần One Mount Group/ One Mount Group joint stock company	0108911329
3	Công ty Cổ phần One Mount Distribution/ One Mount Distribution joint stock company	0109153068
4	Công ty cổ phần One Mount Consumer/ One Mount Consumer Joint Stock Company	0108372860
5	Công ty TNHH Du thuyền Việt Nam/ Vietnam Yacht Company Limited	3500828291
6	Công ty Cổ Phần TC Advisors/ TC Advisors Joint Stock Company	0312835188
7	Công ty Cổ phần Câu Lạc Bộ Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam/ Vietnam Investment and Development Club Joint Stock Company	0107642151
8	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Du lịch Vân Sơn/ Van Son Tourism, Trading and Investment Company Limited	0108585308
9	Công ty Cổ phần DK ENC Việt Nam (SKYLAKE)/ DK ENC Vietnam Joint Stock Company (SKYLAKE)	0500533895
10	Công ty cổ phần One Mount Logistics/ One Mount Logistics joint stock company	0110436310
11	Công ty TNHH Hợp tác kinh doanh và phát triển ISADO/ ISADO Development and Business Cooperation Co., Ltd	0106311781
12	Công ty TNHH Dịch vụ Quảng cáo Ngoài Trời Thái Bình Dương/ Pacific Outdoor Advertising Services Co., Ltd.	0306118993
13	Công ty Cổ phần Tập Đoàn MASTERISE/ MASTERISE Group Joint Stock Company	0304840018
14	Công Ty TNHH Phát Triển Bất Động Sản Masterise Homes/ Masterise Homes Real Estate Development Company Limited	0316001930
15	Công ty Cổ phần Truyền thông Cửa Việt/ Cua Viet Media Joint Stock Company	0101664293
16	CÔNG TY CP GIÁO DỤC MASTERISE EDUCATION/ MASTERISE EDUCATION JSC	0318193811
17	Công Ty Cổ Phần Giáo Dục MILLENNIA/ Millennia Education Joint Stock Company	0318347268
18	Công ty Cổ Phần One Mount Real Estate - Sàn Giao Dịch Bất Động Sản/ One Mount Real Estate Joint Stock Company - Real Estate Exchange	0109178175
19	Công ty Cổ Phần Co-Broker Network - Sàn Giao Dịch Bất Động Sản/ Co-Broker Network Joint Stock Company - Real Estate Exchange	0402292916
20	Công ty Cổ Phần AI Platform One Nexus/ AI Platform One Nexus Joint Stock Company	0402292923
21	Công ty Cổ Phần One Trust/ One Trust Joint Stock Company	0111326328
22	Công ty Cổ phần Hạ tầng Hàng không Masterise/ Masterise Aviation Infrastructure Joint Stock Company	240106214
23	Công ty Cổ phần Hàng không Hải Âu/ Hai Au Aviation Joint Stock Company	4201293113
24	Công ty TNHH một thành viên Masterise Retails Hà Nội/ Masterise Retails Hanoi One-Member Limited Liability Company	0111171025
25	Công ty Cổ phần Mpower Group/ Mpower Group Joint Stock Company	0319418031

STT	Công ty	Số ĐKKD
26	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813
27	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
28	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
29	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978
30	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ <i>Techcom Life Insurance Joint Stock Company</i>	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ *Individuals are related parties*

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Hồ Ngọc Bá	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
2	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
3	Nguyễn Đức Huỳnh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
4	Bùi Thị Hòe	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
5	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
6	Hồ Anh Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
7	Hồ Thủy Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
8	Hồ Minh Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
9	Bùi Ngọc Bích Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
10	Hồ Anh Ngọc	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice Chairman of BOD</i>
11	Nguyễn Hương Liên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
12	Nguyễn Đức Hùng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
13	Nguyễn Đức Thuận	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
14	Hồ Văn Nam	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
15	Hồ Tấn Phong	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có

16	Hồ Thị Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
17	Hồ Thị Lê	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
18	Nguyễn Thị Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
19	Nguyễn Quốc Đại	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
20	Nguyễn Thị Minh Chính	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
21	Nguyễn Thị Minh Nghĩa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
22	Hồ Anh Huy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
23	Hồ Ngọc Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
24	Hồ Hương Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có



Số: 0442/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0442/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/03/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/03/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với **Nguyễn Đăng Quang**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Dang Quang; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0533/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0533/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Đăng Quang và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0442**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Đăng Quang và Người liên quan/
Issued with BOD Resolution No. **0442**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Dang Quang and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Masan/Masan joint stock company	0302100924
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan/Masan Group Corporation	0303576603
3	Công ty CP Phát Triển Thương Mại Và Dịch Vụ VCM/VCM Service And Trading Development Joint Stock Company	0108854818
4	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage/Phuc Long Heritage JSC	0316871719
5	Công ty Cổ phần Bột giặt NET/ NET Detergent Joint Stock Company	3600642822
6	Công ty TNHH Một thành viên Nam Ngự Phú Quốc/ Nam Ngụ Phu Quoc One Member Limited Liability Company	1702051991
7	Công ty TNHH Masan Long An/ Masan Long An Company Limited	1101905952
8	Công ty Cổ phần Masan PQ/ Masan PQ JSC	1700544328
9	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan/ Masan Consumer Goods Joint Stock Company	0302017440
10	Công ty TNHH Cát Trắng/ White Sand Company Limited	1700553629
11	Công ty Cổ phần Phong Phú - Lâm Đồng/ Phong Phu Lam Dong Joint Stock Company	5801140897
12	Công ty Cổ phần Du lịch Hồng Hải/ Hong Hai Tourism Joint Stock Company	4200686538
13	Công ty Cổ phần Decom Holdings/ Decom Holdings Joint Stock Company	0310508322
14	Công ty Cổ phần IMatrix/ IMatrix Joint Stock Company	0111006416
15	Công ty Cổ phần Tư Vấn Đầu tư và Thương mại P&N/P&N Investment Consulting and Trading Joint Stock Company	0101760889

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Nguyễn Quý Định	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Hoàng Thị Lan	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Nguyễn Hoàng Yến	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Nguyễn Yến Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Nguyễn Thùy Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None

6	Nguyễn Đăng Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Nguyễn Thu Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
8	Phan Đức Trung	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
9	Stephen Truong	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
10	Trương Hoàng Sơn	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
11	Trương Yến Nhi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
12	Nguyễn Đình Khâm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
13	Nguyễn Đình Tú	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
14	Phan Ngọc Phong Lan	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
15	Phan Đức Trí	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
16	Phan Đức Trọng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
17	Phan Đức Quang Trung	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
18	Nguyễn Ngọc Quang	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
19	Nguyễn Ngọc Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
20	Nguyễn Hoàng Giang	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>





Số: 0493/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0493/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HĐQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/08/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/08/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với **Nguyễn Cảnh Sơn**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Canh Son; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0534/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0534/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Cảnh Sơn và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0493**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Cảnh Sơn và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0493**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Canh Son and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

Stt	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty CP Euro Finance/ <i>Euro Finance JSC</i>	0101981937
2	CTCP Eurowindow Holding/ <i>Eurowindow Holding JSC</i>	2500271160
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Trung tâm Thương mại Hà Nội - Mátxcova (Incentra)/ <i>Hanoi – Moscow Trade Center Investment Joint Stock Company (Incentra)</i>	0101827290
4	Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển công nghệ cao (Hitech)/ <i>Hitech Development and Construction Joint Stock Company</i>	0101252275
5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Nội (HICC1)/ <i>Hanoi Investment and Construction Joint Stock Company No.1 (HICC1)</i>	0100105398
6	Công ty cổ phần Trang trại Đông Du/ <i>Dong Du Farm Joint Stock Company</i>	0105343050
7	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Tòa nhà Mê Linh/ <i>Me Linh Building Investment and Construction Joint Stock Company</i>	0102068448
8	Công ty TNHH The Matrix/ <i>The Matrix Company Limited</i>	0109655692
9	Công ty Cổ phần Eurowindow/ <i>Eurowindow joint stock company</i>	2500217526
10	Công ty cổ phần Đầu tư và Du lịch T&M Vân Phong/ <i>Van Phong T&M Investment and Tourism Joint Stock Company</i>	4200734911
11	Công ty cổ phần Eurowindow Quảng Bình Five Star/ <i>Eurowindow Quang Binh Five Star Joint Stock Company</i>	3101055956
12	Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị ven hồ và công viên Yên Sở/ <i>Yen So Lakeside and Park Urban Development Investment Company Limited</i>	0109018686
13	Công ty CP đầu tư Nhà Mátxcova Hà Nội/ <i>House of Moscow - Hanoi Investment Joint Stock Company</i>	0109214899
14	Công ty cổ phần Nam Bắc/ <i>Nam Bac Joint Stock Company</i>	2500294513
15	Công ty TNHH cửa sổ nhựa Châu Âu/ <i>European Plastics Window Company Limited</i>	012022000259
16	Công ty Cổ phần Đông Hòa Thái Bình/ <i>Dong Hoa Thai Binh Joint Stock Company</i>	1001272512
17	Công ty cổ phần Diera Corp/ <i>Diera Corp Joint Stock Company</i>	0107937980
18	Công ty TNHH MTV Rostra/ <i>Rostra One Member Company Limited</i>	0110745460
19	Công ty TNHH Đầu tư T&M Hà Tây/ <i>T&M Ha Tay Investment Company Limited</i>	0500577596
20	Công ty Cổ phần phát triển khu đô thị Tân An/ <i>Tan An Urban Development Joint Stock Company</i>	1102065174
21	Công ty TNHH Đầu tư phát triển bất động sản Eurowindow Sport City/ <i>Eurowindow Sport City Real Estate Investment and Development Company Limited</i>	2902115387
22	Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Eurowindow Light City/ <i>Eurowindow Light City Real Estate Investment Company Limited</i>	2802962767
23	Công ty Cổ phần Eurowindow Quảng Bình Luxury/ <i>Eurowindow Quang Binh Luxury Joint Stock Company</i>	3101056004
24	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813

Sst	Công ty	Số ĐKKD
25	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
26	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
27	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978
28	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ <i>Techcom Life Insurance Joint Stock Company</i>	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ *Individuals are related parties*

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Nguyễn Cảnh Sợi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
2	Trần Thị Xuân	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
3	Nguyễn Khắc Khuê	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
4	Nguyễn Thị Phương Thảo	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
5	Nguyễn Phương Hoa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
6	Nguyễn Cảnh Sơn Tùng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Nguyễn Hoa Thủy Tiên Tina	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
8	Ngô Minh Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
9	Nguyễn Cảnh Hà	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
10	Nguyễn Cảnh Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
11	Nguyễn Cảnh Hồng Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
12	Lê Thu Hiền	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
13	Nguyễn Thị Năm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
14	Mai Thu Hằng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
15	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
16	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
17	Nguyễn Cảnh Tùng Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
18	Nguyễn Thị Liên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
19	Nguyễn Hồng Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
20	Nguyễn Hiền My	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
21	Nguyễn Hà Ngân	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
22	Nguyễn Hà Mai	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>

23	Nguyễn Cảnh Hà Duy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
24	Nguyễn Mai Hằng Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
25	Nguyễn Mai Diệu Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
26	Nguyễn Mai Linh Chi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>



Số: 0444/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0444/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 19/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 19, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/01/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/01/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với **Nguyễn Thiệu Quang**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Thieu Quang; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0535/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0535/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Thiệu Quang và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0444**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Thiệu Quang và Người liên quan/
Issued with BOD Resolution No. **0444**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Nguyen Thieu Quang and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty cổ phần Môi trường và xây dựng Sài Gòn - Senco/ Saigon Senco Environment & Construction Joint Stock Company	0302321200
2	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hoa Sen Vàng/ Hoa Sen Vang Production and Trading Co., Ltd	0303786216
3	Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư LDP/ LDP Trading and Investment Joint Stock Company	0100908483
4	Công ty TNHH Đầu Tư Quang San/Quang San Investment Company Limited	0313309325
5	Công ty TNHH Tâm An Sang/Tam An Sang Company Limited	0313539992
6	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan/Masan Consumer Goods Joint Stock Company	0302017440
7	Công ty Cổ phần Masan/Masan Joint Stock Company	0302100924
8	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials/Masan High Tech Materials Joint Stock Company	0309966889
9	Công ty TNHH MasanConsumerHoldings/ Masan Consumer Holdings Limited Company	0309269038
10	Công ty TNHH MTV Xây dựng Hoa Hướng Dương/Sunflower Construction Company Limited	0305340360
11	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo/Nui Phao Mining & Processing Company Limited	4600864513
12	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan/Masan Group Corporation	0303576603
13	Công ty TNHH Masan Brewery/ Masan Brewery Company Limited	0309268926
14	Công ty TNHH MTV Masan Brewery Distribution/Masan Brewery Distribution Company Limited	0313132445
15	Công ty TNHH Masan Master Brewer/Masan Master Brewer Company Limited	0312168618
16	Công ty TNHH Masan Brewery MB/Masan Brewery MB Company Limited	2901930406
17	Công ty TNHH MTV Masan Brewery HG/Masan Brewery HG Company Limited	6300259029
18	Công ty TNHH MTV Masan Brewery PY/Masan Brewery PY One Member Company Limited	4400314777
19	Công ty Cổ phần nước khoáng Quảng Ninh/Quang Ninh Mineral Water Joint Stock Company	5700379618
20	Công ty TNHH Vonfram Masan/Masan Tungsten Company Limited	4601163743
21	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco/WinEco Agricultural Development Production Investment Company Limited	0106827752
22	Công Ty TNHH Nông Nghiệp Đồng Nai - Wineco/Dong Nai Agriculture Company Limited - Wineco	3603338041
23	Công Ty TNHH Đầu Tư Sản Xuất Và Phát Triển Nông Nghiệp Wineco - Tam Đảo/Wineco - Tam Dao Agricultural Development And Production Investment Company Limited	2500114672
24	Công ty Cổ phần Tập đoàn Baltic Titan/Baltic Titan Group JSC	4600421423
25	Công ty Cổ phần Mobicast/Mobicast joint stock company	0107591436
26	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
27	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
28	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
29	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
30	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ *Individuals are related parties*

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Phùng Huy Đô	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
2	Phùng Minh Nguyệt	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
3	Nguyễn Thiệu Quang Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
4	Nguyễn Thiệu Kiên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
5	Nguyễn Thiệu Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
6	Nguyễn Thiệu Minh Thư	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Đào Thị Kim Ngân	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
8	Lã Phương Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
9	Nguyễn Thiệu Quyên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
10	Nguyễn Thiệu Nam	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
11	Đào Minh Thu	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
12	Lê Đại Phong	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
13	Phùng Anh Tuấn	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
14	Phùng Thị Quỳnh Nga	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
15	Nguyễn Thiệu Ngân Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
16	Nguyễn Thiệu Sang	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
17	Nguyễn Thiệu Khoa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
18	Nguyễn Thiệu Quân	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
19	Lê Đôn Khuê	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
20	Lê Đôn Thành	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
21	Lê Phương Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
22	Lê Linh Đan	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
23	Nguyễn Thiệu Thu Uyên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
24	Nguyễn Thiệu Dương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
25	Nguyễn Thiệu Ninh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
26	Nguyễn Thiệu Thu An	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có

NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VIETNAM TECHNOLOGICAL AND
COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness
-----oOo-----



Số: 0445/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0445/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HĐQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK**

HEREBY RESOLVES:

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/02/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/02/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông **Phạm Nghiêm Xuân Bắc**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Pham Nghiem Xuan Bac; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0536/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0536/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Phạm Nghiễm Xuân Bắc và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận/Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0445/2026/NQ-HDQT-TCB ngày 18/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Phạm Nghiễm Xuân Bắc và Người liên quan/
Issued with BOD Resolution No. 0445/2026/NQ-HDQT-TCB date 18/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Phạm Nghiễm Xuân Bắc and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/*Companies are related parties:*

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh/ <i>Vision and Joint Venture LLC</i>	0100912017
2	Công ty Cổ phần Cộng Hưởng/ <i>Cong Huong Joint Stock Company</i>	0101997694
3	Công ty Luật TNHH Tầm nhìn và Liên danh/ <i>Vision and Joint Venture Law Company Limited</i>	01070392/T P/ĐKKD
4	Công ty Cổ phần Phi thuyền đầu tư/ <i>Spaceship Investment Joint Stock Company</i>	0108263029
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813
6	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
7	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
8	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978
9	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ <i>Techcom Life Insurance Joint Stock Company</i>	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ *Individuals are related parties*

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Tô Thị Ánh Dương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
2	Phạm Thu Nga	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
3	Phạm Thu Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
4	Nguyễn Phương Hải	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
5	Phạm Thị Minh Thu	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
6	Phạm Nghiễm Minh Thảo	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Phạm Nghiễm Minh Thúy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
8	Phạm Nghiễm Xuân Bình	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
9	Trương Thị Hiền Lương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>

10	Phạm Nguyên Khánh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
11	Nguyễn Tiến Đạt	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
12	Nghiêm Văn Sấn	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
13	Tô Tường Vi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
14	Tô Thục Trinh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
15	Nguyễn Tiến Tích	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
16	Tô Chính Thắng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
17	Tạ Kim Dung	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
18	Tô Thị Băng Thanh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
19	Đỗ Thiện Hạnh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
20	Tô Quyết Tiến	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
21	Nguyễn Thị Thu	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
22	Tô Bích Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
23	Phạm Văn Chính	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
24	Nghiêm Việt Hùng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
25	Nghiêm Việt Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
26	Phạm Đăng Khoa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
27	Phạm Trường Khang	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
28	Nguyễn Tiến Cường	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
29	Nguyễn Trà My	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
30	Phạm Việt Dũng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có
31	Phạm Hoàng Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có





Số: 0446/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0446/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HĐQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/04/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/04/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Saurabh Narayan Agarwal; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Saurabh Narayan Agarwal; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0537/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0537/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Saurabh Narayan Agarwal và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.



Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh

11
12

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0446**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Saurabh Narayan Agarwal và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0446**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Saurabh Narayan Agarwal and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty cổ phần Dịch vụ Di động Trực Tuyến/ <i>Online Mobile Services Joint Stock Company Private Limited</i>	0305289153
2	Công ty Circles Asia Cayman Limited (WC-363828)/ <i>Circles Asia Cayman Limited (WC-363828)</i>	363828
3	Công ty Advance Intelligence Group Ltd./ <i>Advance Intelligence Group Ltd.</i>	300232
4	Công ty Aseana Insurance Holdings Investments Pte Ltd./ <i>Aseana Insurance Holdings Investments Pte Ltd.</i>	202203104D
5	Công ty BFI Finance/ <i>BFI Finance</i>	KEP-038/KMK
6	Công ty Globe Fintech Innovations Inc / <i>Globe Fintech Innovations Inc</i>	CS201513493
7	Công ty TNHH Asuransi (ABDA)/ <i>ABDA Insurance PT Asuransi Bina Dana Arta Tbk</i>	9120304662903
8	Oona Holdings Pte. Ltd.	202203104D
9	Oona Indonesia Pte. Ltd.	202203107R
10	Oona Philippines Pte. Ltd.	202217416E
11	Oona Philippines Holdings Corporation	2022070059984-03
12	Xuyen A	0310092314
13	Everise Holdings Pte Ltd	201621818N
14	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813
15	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
16	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
17	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Rakesh Agarwal	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
2	Vinod Agarwal	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
3	Satish Kumar Goel	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
4	Renu Goel	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None

21

21

21

21

5	Tania Goel	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
6	Kian Narayan Agarwal	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
7	Zayn Narayan Agarwal	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
8	Nia Agarwal	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
9	Surabhi Narayan Khanna	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
10	Gaurav Khanna	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
11	Aneesh Deepak	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
12	Aditya Khanna	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
13	Arjun Khanna	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
14	Amaya Khanna	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>





Số: ~~0447~~2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: ~~0447~~2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số ~~0433~~ /HĐQT-TCB ngày 14 /8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. ~~0433~~ /HĐQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/07/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/07/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Anh Ngọc; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Ho Anh Ngoc; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0538/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0538/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Anh Ngọc và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ~~0447~~ 2026/NQ-HĐQT-TCB ngày 18/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hồ Anh Ngọc và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. ~~0447~~ 2026/NQ-HĐQT-TCB date 18/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Ho Anh Ngoc and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty TNHH Du thuyền Việt Nam/Vietnam Yacht Company Limited	3500828291
2	Công ty Cổ phần One Mount Group/One Mount Group joint stock company	0108911329
3	Công ty Cổ phần One Mount Distribution/One Distribution joint stock company	0109153068
4	Công ty cổ phần One Mount Logistics/One Mount Logistics joint stock company	0110436310
5	Công ty Cổ phần Câu Lạc Bộ Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam/Vietnam Investment and Development Club Joint Stock Company	0107642151
6	Công ty Cổ Phần TC Advisors/ TC Advisors Joint Stock Company	0312835188
7	Công ty TNHH Hợp tác kinh doanh và phát triển ISADO/ISADO Business Cooperation and Development Company Limited	0106311781
8	Công ty TNHH Việt Thành - Sài Đồng/Viet Thanh - Sai Dong Co., Ltd	0105748699
9	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Du lịch Vân Sơn/Van Son Tourism, Trading and Investment Company Limited	0108585308
10	Công ty Cổ phần DK ENC Việt Nam (SKYLAKE)/DK ENC Vietnam Joint Stock Company (SKYLAKE)	0500533895
11	Công ty TNHH DV QC Ngoài Trời Thái Bình Dương/ Pacific Outdoor Advertising Services Co., Ltd.	0306118993
12	Công ty Cổ phần Tập Đoàn MASTERISE/ MASTERISE Group Corporation	0304840018
13	Công ty TNHH Phân phối Masterise Retail/ Masterise Retail Distribution Company Limited	0316126753
14	Công ty Cổ phần Dịch vụ và Quản lý BĐS Masterise Services/Masterise Services Real Estate Manage and Services Joint Stock Company	0316127316
15	Công ty TNHH Dịch Vụ Nghỉ Dưỡng Masterise World/Masterise World Resort Services Company Limited	0316140733
16	Công ty TNHH Dịch vụ Khách sạn Masterise Hotels/Masterise Hotels Hotel Services Company Limited	0316138251
17	Công ty TNHH Môi Giới Masterise Agents/Masterise Agents Co.,Ltd	0316127323
18	Công ty Masterise Design and Consultancy/Masterise Design Consultancy Company Limited	0318531179
19	Công Ty Cổ phần Giáo Dục Masterise Education/Masterise Education Joint Stock Company	0318193811
20	Công ty TNHH Masterise Higher Education/Masterise Higher Education Company Limited	0318742236
21	Công Ty Cổ Phần Giáo Dục Millennia/Millennia Education Joint Stock Company	0318347268
22	Công ty TNHH Phát triển Bất động sản Masterise Homes/Masterise Homes Real Estate Development Company Limited	0316001930
23	Công ty Cổ phần Mpower Group/ Mpower Group Joint Stock Company	0319418031
24	Công ty Cổ Phần One Mount Real Estate - Sàn Giao Dịch Bất Động Sản (Tên Cũ: Ihousing)/ One Mount Real Estate Joint Stock Company - Real Estate Exchange (Former Name: Ihousing)	0109178175

STT	Công ty	Số ĐKKD
25	Công ty Cổ Phần Co-Broker Network - Sàn Giao Dịch Bất Động Sản/ <i>Co-Broker Network Joint Stock Company - Real Estate Exchange</i>	0402292916
26	Công ty Cổ Phần AI Platform One Nexus/ <i>AI Platform One Nexus Joint Stock Company</i>	0402292923
27	Công ty Cổ Phần One Trust/ <i>One Trust Joint Stock Company</i>	0111326328
28	Công ty Cổ phần Hạ tầng Hàng không Masterise/ <i>Masterise Aviation Infrastructure Joint Stock Company</i>	240106214
29	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813
30	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
31	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
32	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978
33	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ <i>Techcom Life Insurance Joint Stock Company</i>	100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ *Individuals are related parties*

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Nguyễn Hương Liên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
2	Hồ Ngọc Bá	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
3	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
4	Nguyễn Thanh Bình	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
5	Hồ Thị Ngọc Hương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
6	Hồ Anh Huy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
7	Hồ Ngọc Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
8	Hồ Hương Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
9	Hồ Hùng Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Chủ tịch HĐQT/Chairman
10	Nguyễn Minh Nhật	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
12	Hồ Văn Nam	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
13	Hồ Tấn Phong	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
14	Hồ Thị Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
15	Hồ Thị Lê	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
16	Nguyễn Thị Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
17	Nguyễn Quốc Đại	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None

18	Nguyễn Thị Minh Chính	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
19	Nguyễn Thị Minh Nghĩa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
20	Hồ Anh Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
21	Hồ Thủy Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
22	Hồ Minh Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>



Số: 0448/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0448/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 19/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HĐQT-TCB dated August 19, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 08/05/2026/TT-CIBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG), Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.08/05/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thu Lan; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Ho Hung Anh; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0539/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0539/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief CIBG Officer, the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thu Lan và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

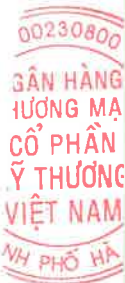
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VP HĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0448**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thu Lan và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0448**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Nguyen Thu Lan and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thủy Sản Minh Phú/ <i>Minh Phu Seafood Corporation</i>	2000393273
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/ <i>Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)</i>	0102935813
3	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/ <i>Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)</i>	0102995749
4	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ <i>Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)</i>	0102786255
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ <i>Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)</i>	0110855978
6	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ <i>Techcom Life Insurance Joint Stock Company</i>	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Nguyễn Đức Linh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
2	Nguyễn Lan Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
3	Trần Thị Trâm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
4	Nguyễn Nhân Nghĩa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
5	Nguyễn Quang Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
6	Nguyễn Đức Thành	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
7	Nguyễn Anh Đức	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
8	Nguyễn Ngọc Diệp	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
9	Vũ Thị Thơm	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Chủ tịch HĐQT/Chairman
10	Nguyễn Dự Hương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
11	Nguyễn Hoàng Miên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
12	Nguyễn Kim Liên	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
13	Nguyễn Kim Lân	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
14	Nguyễn Kim Loan	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None

15	Nguyễn Kim Oanh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
16	Nguyễn Kim Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
17	Nguyễn Đức Luyện	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
18	Nguyễn Đức Lăng	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
19	Nguyễn Lan Tú	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
20	Nguyễn Văn Đạt	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
21	Nguyễn Lan Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
22	Nguyễn Hữu Thiên Phúc	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None
23	Nguyễn Hữu Thiên Lương	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/None





Số: 0449/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0449/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HDQT-TCB ngày 19/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433/HDQT-TCB dated August 19, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**



Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 175/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.175/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Eugene Keith Galbraith; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Eugene Keith Galbraith; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0540/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0539/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Eugene Keith Galbraith và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0449/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày 18/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Eugene Keith Galbraith và Người liên quan/
Issued with BOD Resolution No. 0449/2026/NQ-HĐQT-TCB date 18/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Eugene Keith Galbraith and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Yuen Lai Ching, Irene	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Julie Brenton GALBRAITH	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Robert Douglas GALBRAITH JR	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Woodward Brenton GALBRAITH	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Helen Yuen	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Macus Yuen	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	David Yuen	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0450/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0450/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 176/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.176/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hoàng Huy Trung; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Hoang Huy Trung; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.



Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0541/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0541/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hoàng Huy Trung và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VP HĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0450** /2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Hoàng Huy Trung và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0450**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mr. Hoang Huy Trung and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Lê Thị Ánh Tuyết	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Hoàng Minh Tuấn	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Hoàng Minh Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Hoàng Minh Khang	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Hoàng Hải Thành	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Lê Thị Lan Hương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Hoàng Duy Hưng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Hoàng Lê Minh Hiền	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
9	Hoàng Thị Hương Cúc	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
10	Đặng Ngọc Cảnh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
11	Đặng Hoàng Dũng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
12	Đặng Châu Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
13	Lê Hữu Đức	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
14	Lê Thị Lan	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
15	Lê Thị Bích Hồng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
16	Lê Thùy Dung	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
17	Lê Thị Huyền Trang	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0451/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0451/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 6433/HDQT-TCB ngày 18/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0432/HDQT-TCB dated August 18, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK**

HEREBY RESOLVES:

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 171/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.171/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà **Bùi Thị Hồng Mai**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mrs. Bui Thi Hong Mai; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.



Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0542/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0542/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với bà Bui Thi Hong Mai và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận/Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0451** /2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Bùi Thị Hồng Mai và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0451**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Bui Thi Hong Mai and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Bùi Xuân Dương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Nguyễn Thị Dung	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Ngô Thị Phương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Lê Quang Vinh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Lê Thục Anh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Lê Bùi Vân Trang	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Bùi Xuân Lộc	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Nguyễn Như Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
9	Nguyễn Như Phát	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
10	Nguyễn Như Bảo	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
11	Lê Thị Thu	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
12	Lê Minh Sơn	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0452/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0452/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433 /HĐQT-TCB ngày 17 /8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HĐQT-TCB dated August 17, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**



Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 174/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.174/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà **Đỗ Thị Hoàng Liên**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mrs. Do Thi Hoang Lien; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:/

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0543/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0543/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với bà Đỗ Thị Hoàng Liên và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0452** /2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18** /8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Đỗ Thị Hoàng Liên và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0452** /2026/NQ-HĐQT-TCB date **18** /8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Do Thi Hoang Lien and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Đỗ Chiến Thắng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Vũ Hoàng Anh Tuấn	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Đỗ Thị Thu Hiền	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Đỗ Thị Hồng Hải	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Lã Mạnh Cường	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Vu Charlotte May	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Đặng Cao Hùng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Trần Công Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
9	Trần Đức Mạnh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
10	Lã Hải Bình	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
11	Lã Thái Hòa Louis	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0453/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0453/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 14/8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK**

HEREBY RESOLVES:

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 172/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.172/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với **Mr. Jens Lottner**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mr. Jens Lottner; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết 0458/2025/NQ-HĐQT-TCB phê duyệt ngày 11/8/2025 kể từ ngày 01/8/2026.

Resolution No.0458/2025/NQ-HĐQT-TCB approved on 11/8/2025 shall be terminated from the date 01/8/2026.

4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với Mr. Jens Lottner và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0453** /2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18/8/2026** về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Đỗ Thị Hoàng Liên và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0453** /2026/NQ-HĐQT-TCB date **18/8/2026** on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Do Thi Hoang Lien and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Karin Lottner Geb. Schirmer	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Anni Josefine Gehring Geb Segbert	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Sabine Lottner Geb. Gehring	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Felina Sophie Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Nicolas Finn Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Jonah Casper Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Leonie Zoe Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Olaf Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
9	Kirsten English	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
10	Lars Thomas Herbert Lottner	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0459 /2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0459 /2026/NQ-HĐQT-TCB

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness
-----oOo-----

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18 , 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433/HĐQT-TCB ngày 17 /8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HĐQT-TCB dated August 17 , 2026,



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ
THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
HEREBY RESOLVES:**

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 173/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.173/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà **Trần Thị Thu Lan**; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mrs. Tran Thi Thu Lan; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

4. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

5. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với bà Trần Thị Thu Lan và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0459**/2026/NQ-HĐQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Trần Thị Thu Lan và Người liên quan/ Issued with BOD Resolution No. **0459**/2026/NQ-HĐQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Tran Thi Thu Lan and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Trần Hữu Thuật	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Lò Thị Hoàng Oanh	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Trần Thị Hồng Thu	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Trần Thị Thanh Hương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Vũ Tuấn Thăng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Nguyễn Trần Anh Quân	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Vũ Trần Tuấn Việt	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Vũ Trần Tuấn Nam	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None



Số: 0455/2026/NQ-HĐQT-TCB
No.: 0455/2026/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
Ha Noi, August 18, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Pursuant to the Law on Enterprises 2020
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
Pursuant to the Law on Credit Institutions 2024
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank)
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
Pursuant to the Statute on the Organization and Operation of the Board of Directors of Techcombank
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0433 /HĐQT-TCB ngày 14 /8/2026,
Pursuant to the Minutes of Vote Counting regarding the solicitation of inputs from the Board of Directors of Techcombank under Document No. 0433 /HDQT-TCB dated August 14, 2026,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
QUYẾT NGHỊ**

**THE BOARD OF DIRECTORS OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK**

HEREBY RESOLVES:

Phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 198/2026/TT-PRBG ngày 01/8/2026 của Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ và Ngân hàng Cao cấp (PRBG) và Giám đốc Khối Quản trị rủi ro thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

Approve the non-credit transaction as per the report and proposal under Proposal No.198/2026/TT-CIBG date 01/8/2026 by the Chief PRBG Officer, the Chief CRO Officer under the power of attorney of Chief Executive Officer as follows:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thị Vân Hoài; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Sign off non-credit contracts between Techcombank and Mrs. Nguyen Thi Van Hoai; and between Techcombank and each person/entity specified in the List of related persons/entities as per Appendix hereto appended.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

Non-credit contracts between Techcombank and the aforementioned persons/entities are approved in compliance with the applicable law and Techcombank's internal regulations, including but not limited to:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Account opening and usage contracts; term deposit contracts and demand deposit contracts, foreign exchange spot contracts, and other non-credit contracts (excluding Contracts on transactions with predefined risks before payment) with the value/converted value not exceeding 20% of Techcombank's charter capital specified in the latest audited financial statement.

- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.

Contract provisions (on fees and pricing, etc.) are decided and signed off by competent levels in compliance with the applicable law and Techcombank's internal policies/regulations applicable to all ordinary customers from time to time.

2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1 nêu trên: 12 tháng kể từ ngày 01/8/2026.

The time limit for arising contracts and transactions specified in section 1 above: 12 months from the date 01/8/2026.

3. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.

The signing and execution of the transaction contracts shall be carried out in compliance with Techcombank's internal regulations and relevant policies

4. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối PRBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại điểm 6 dưới đây.

The Chief Executive Officer (CEO), the Chief PRBG Officer and relevant individuals and functional units are responsible for: (i) performing and controlling the aforementioned contracts to ensure compliance with the provisions herein, the applicable law and with Techcombank's regulations from time to time; (ii) timely providing transaction information to Techcombank's functional unit for disclosure in accordance with section 6 below.

5. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thị Vân Hoài và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Techcombank's functional units are responsible for disclosing information related to non-credit transactions between Techcombank and/or his related persons/entities in accordance with the applicable law and Techcombank's regulations from time to time.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN**

Nơi nhận: Recipients

- Các Thành viên HĐQT/ Board Directors;
- Tổng giám đốc/ Chief Executive Officer;
- Khối CIBG; PRBG/ CIBG; PRBG Division;
- Lưu VPHĐQT/ BOD Officer Archive.



Hồ Hùng Anh



PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**APPENDIX: LIST OF RELATED PARTIES**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **0455**/2026/NQ-HDQT-TCB ngày **18**/8/2026 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với bà Nguyễn Thị Vân Hoài và Người liên quan/
Issued with BOD Resolution No. **0455**/2026/NQ-HDQT-TCB date **18**/8/2026 on the approval of non-credit transaction contracts between Techcombank and Mrs. Nguyen Thi Van Hoai and Related Parties)

1. Các Công ty có liên quan/Companies are related parties:

STT	Công ty	Số ĐKKD
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)/Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)	0102935813
2	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)/Techcom Fund Management Joint Stock Company (TCC)	0102995749
3	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)/ Debt Management and Asset Exploitation Company Limited - Techcombank (AMC)	0102786255
4	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom (TCGIns)/ Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGIns)	0110855978
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Techcom/ Techcom Life Insurance Joint Stock Company	số 100/GP-KDBH

2. Các cá nhân là người có liên quan/ Individuals are related parties

STT	Họ và tên cá nhân	Mối quan hệ với người kê khai	Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB
1	Lê Quý Quân	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
2	Lê Hoàng Long	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
3	Lê Quốc Bảo	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
4	Lê Ngọc Bảo An	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
5	Nguyễn Đình Nhâm	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
6	Nguyễn Thị Vân Quý	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
7	Nguyễn Thị Vân Hương	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
8	Phạm Bá Chính	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
9	Phạm Thị Hương Giang	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
10	Nguyễn Thị Đình Hoa	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
11	Trần Trọng Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
12	Trần Trọng Đức	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
13	Trần Khánh Thủy	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
14	Lê Thị Mai Hoa	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
15	Lê Tòng	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None
16	Đinh Thị Bích Mai	Người thân của Người quản lý của TCB/ Relatives of TCB's manager	Không có/None

17	Nguyễn Thị Huệ	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
18	Nguyễn Thị Mùi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
19	Nguyễn Thị Tuất	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
20	Nguyễn Đình Kỳ	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
21	Nguyễn Đình Ngộ	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
22	Nguyễn Thị Hòa	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
23	Nguyễn Ngọc Minh	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
24	Nguyễn Thị Thuận	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>
25	Nguyễn Tiến Lợi	Người thân của Người quản lý của TCB/ <i>Relatives of TCB's manager</i>	Không có/ <i>None</i>



